| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ THUẬN AN**<br>TỈNH BÌNH DƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 264/2019/HS-ST
Ngày: 23 - 10 - 2019.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trương Văn Sinh;
Ông Ngũ Minh Luận.

***- Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 247/2019/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Đức D, sinh năm 1999 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà A đường P, tổ A, khu phố S, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Đức Th, sinh năm 1980 và bà Trần Thị C, sinh năm 1982; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam ngày 09/6/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Đặng Thanh M, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp M, xã H, thị xã H, tỉnh Trà Vinh - Vắng mặt.

*Người làm chứng*:

Ông Nguyễn Hoàng T - Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09 tháng 6 năm 2019 Đào Đức D dừng xe mô tô biển số 61P2-2076 ven đường ngay trước số nhà 2/7 thuộc khu phố A, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Lúc này Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T kết hợp cùng Công an phường H tuần tra kiểm soát an ninh trật tự trên địa bàn

phường H phát hiện và nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính đối với Đào Đức D thì D tự nguyện lấy ở vị trí giỏ xe mô tô giao nộp cho cơ quan Công an một gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng bên trong có chứa 04 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng.

Tang vật thu giữ: 04 (bốn) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) xe mô tô biển số 61P2- 2076.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 09/6/2019, Đào Đức D đến khu vực trước số nhà A khu phố Đ, phường H, thị xã T mua 04 gói ma túy đá với giá 600.000 đồng của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) và cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 457/MT-PC09 ngày 17/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 04 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng giám định là ma túy, có khối lượng 0,7772 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 261/CT-VKSTA ngày 23/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Đào Đức D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đào Đức D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 457/MT-PC09 là vật chứng trong vụ án.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 61P2 – 2076 bị cáo D sử dụng làm phương tiện phạm tội. Ngày 24/7/2019 Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bình Dương không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với chiếc xe trên. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giao chiếc xe trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Đức D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo tại Tòa án. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/6/2019, tại trước nhà số A thuộc khu phố Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Đào Đức D thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 04 (bốn) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng là ma túy, có trọng lượng 0,7772 gam, loại Methamphetamine. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Đào Đức D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo hiện không xác định được nhân thân lai lịch, nên sẽ xử lý ở vụ án khác khi có căn cứ.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 457/MT-PC09 là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 61P2- 2076 do bị cáo mượn của ông Đặng Thanh M, xe môtô trên do ông Mẫn mua của một người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ nhưng không làm thủ tục đăng ký, chuyển quyền sở hữu, bị cáo D sử dụng làm phương tiện phạm tội. Xét thấy, từ khi khởi tố điều tra vụ án cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe. Vì vậy, cần phải giao chiếc xe trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo pháp luật khi có đủ chứng cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đào Đức D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đào Đức D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong ghi số vụ 457/MT-PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương 01 (một) xe môtô 02 bánh (kiểu dáng Wave), mang biển kiểm soát 61P2 - 2076, số khung LLCLXN3A8Y1B18597, số máy VHLFM152FMH-V 01112816 để xử lý theo thẩm quyền.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/9/2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Đức D phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Huệ**